TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 817/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Củ Chi, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 149, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 695/2022/ TLVDS -HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1986.

2/ Bà Hà Thị H, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Số 20/1A đường số 616, tổ 5, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H có đăng ký kết hôn vào ngày 27/05/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh; cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[2] Xét ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H cùng thừa nhận có một người con chung tên Phạm Hà Tường V, sinh ngày 26/07/2010. Ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Hà Tường V. Ông T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của ông T và bà H nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H xác định không có tài sản chung; về nghĩa vụ dân sự chung: Ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H xác định không có nợ chung. Do đó, Tòa án không xem xét về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 31/5/2022, Giấy chứng nhận kết hôn số 55, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/05/2010 cho ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: 01 (một) con chung tên Phạm Hà Tường V, sinh ngày 26/07/2010. Ông T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên tên Phạm Hà Tường V. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Phạm Thanh T và bà Hà Thị H phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn

đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0044492 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Quang Định